

HĐTTL VN30 – KIỂM NGHIỆM VÙNG CẢN MẠNH 913-914 ĐIỂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 17/09/2019



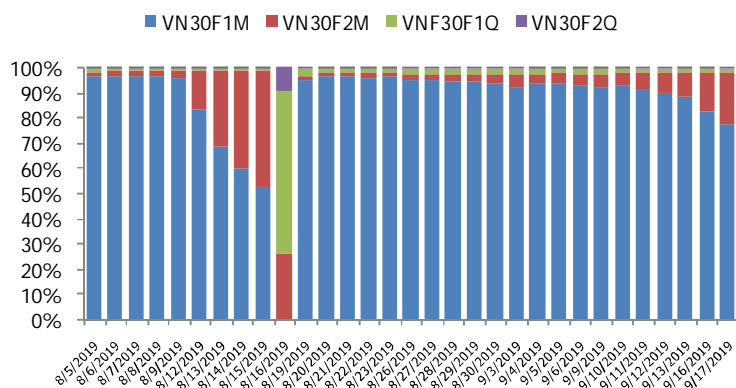
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1909	19/09/2019	2	908.0	4.67
VN30F1910	17/10/2019	30	906.5	10.26
VN30F1912	19/12/2019	93	905.8	20.23
VN30F2003	19/03/2020	184	906.4	33.18

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- GAS tăng mạnh trong phiên chiều trở thành trụ cột chính dẫn dắt đà tăng của thị trường. Song song đó, VNM, MSN, VHM và VRE cũng giao dịch khá tốt giúp sắc xanh thị trường được củng cố. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 6,88 điểm (+0,7%) lên 996,74 điểm; HNX-Index tăng 0,02% lên 102,23 điểm. Độ rộng thị trường về cuối phiên tương đối cân bằng. Chốt phiên, toàn thị trường ghi nhận 298 mã tăng so với 316 mã giảm. Thanh khoản thị trường tiếp tục ở mức khá với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 3.400 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng 145 tỷ trên toàn thị trường, nhưng nếu loại trừ đi lực bán thỏa thuận 203 tỷ NVT thì thực chất khối ngoại đã mua ròng 60 tỷ đồng.
- Xu hướng tăng kéo dài sang phiên thứ 3 trên thị trường phái sinh, các HĐTL đã thu hẹp khoảng cách đáng kể với chỉ số VN30. Tuy nhiên, thanh khoản vẫn chưa được cải thiện so với những phiên gần đây, phiên này khối lượng khớp lệnh chỉ đạt gần 50.000 hợp đồng. Lúc này, các chỉ số vẫn đang được neo giữ từ các trụ và chùng nào trụ chưa điều chỉnh, có lẽ thị trường vẫn lừ lừ tiến lên. Thị trường khó ước đoán được rủi ro trong ngắn hạn vì tình thế có thể thay đổi bất kỳ lúc nào xuất phát từ hướng đi của các trụ. Chiến lược canh Long sẽ được ưu tiên hơn trong ngắn hạn, tuy nhiên cần quan sát phản ứng của chỉ số khi tiệm cận vùng cản mạnh 913-914 điểm (vùng đỉnh cũ tháng 5/2019).
- Về kỹ thuật, sự luân chuyển nhịp nhàng giữa các nhóm cổ phiếu dẫn dắt giúp chỉ số VN30 hồi phục phiên thứ năm liên tiếp. Chỉ số đã vượt qua vùng đỉnh cũ tháng 5 và ngưỡng Fibonacci Expansion 50%. Khối lượng tiếp tục nằm trên mức trung bình 20 phiên giao dịch cho thấy dòng tiền đang ủng hộ cho xu hướng tăng. Ngưỡng kháng cự tiếp theo của chỉ số sẽ là ngưỡng 920 điểm (tương ứng Fibonacci Expansion 61.8%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Tuần này, thị trường sẽ đối mặt với kỳ cơ cấu danh mục của các quỹ ETF và phiên đáo hạn phái sinh nên xu hướng biến động sẽ rất khó lường. Chiến lược canh Long tại các ngưỡng hỗ trợ 905-903-900 và có thể xem xét mở vị thế Short tại vùng kháng cự 913-914 điểm.

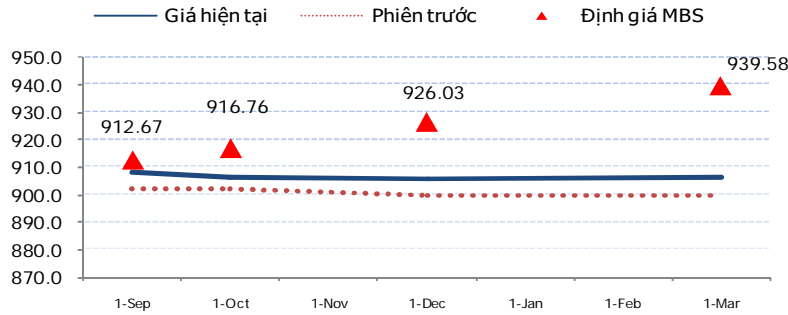
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long từ cuối tuần trước tiếp tục nắm giữ, chốt lời ở vùng kỳ vọng 910-912 điểm, Stoploss nếu chỉ số xuyên qua vùng 900 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

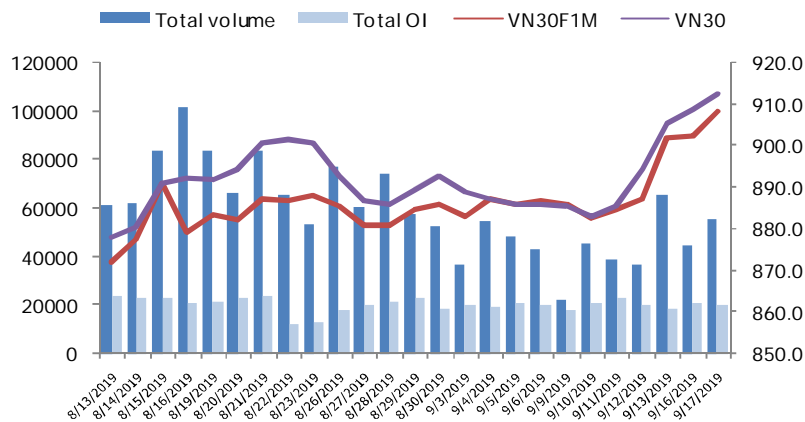
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1909	908.0	0.64	48,471	17.37	16521	-0.10
VN30F1910	906.5	0.49	6,265	110.38	4705	0.39
VN30F1912	905.8	0.66	178	38.41	488	0.16
VN30F2003	906.4	0.73	133	37.11	88	0.17
Tổng			55,047	23.26	21,802	-0.02

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Hợp đồng tháng 9 tiếp tục lên thêm 0,64% để đóng cửa với 908,00 điểm, bám đuôi sát nút với cơ sở khi khoảng cách giữ hợp đồng này với VN30 chỉ là 0,07 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 906,50 điểm (+0,49%); 905,80 điểm (+0,66%) và 906,40 điểm (+0,73%). Theo đó basis các hợp đồng này là -1,43 điểm; -2,13 điểm và -1,53 điểm.
- Khối lượng giao dịch tăng 23% so với phiên liền trước đạt 55.047 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 9 là 48.471 hợp đồng. Trong phiên này thanh khoản hai hợp đồng tháng 10 lại tăng mạnh đạt 6.265 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 5.030 tỷ đồng, cao hơn phiên liền trước 24%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1909 là 912,67 điểm (cao hơn 4,67 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1910 là 916,76 điểm (+10,26 điểm), VN30F1912 là 926,03 điểm (+20,23 điểm) và VN30F2003 là 939,58 điểm (+33,18 điểm).

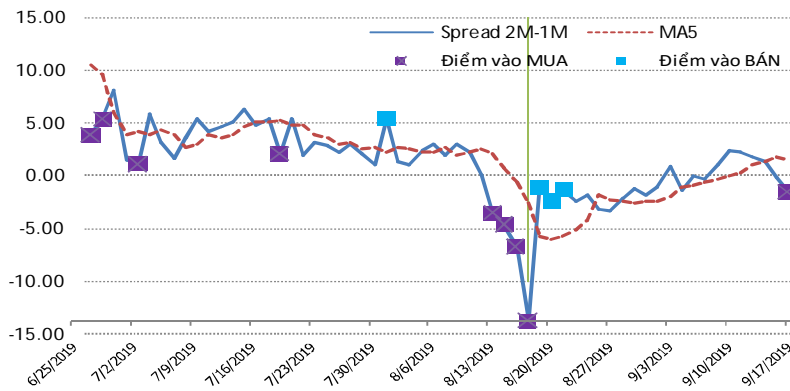
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



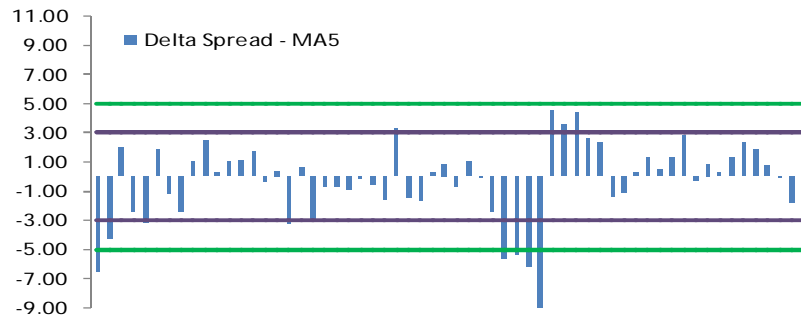
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.50	-0.10	-1.40	1.54	-3.04
VN30F1Q - VN30F1M	-2.20	-2.30	0.10	0.54	-2.74
VN30F1Q - VN30F2M	-0.70	-2.20	1.50	-1.00	0.30
VN30F2Q - VN30F1M	-1.60	-2.40	0.80	0.18	-1.78
VN30F2Q - VN30F2M	-0.10	-2.30	2.20	-1.36	1.26
VN30F2Q - VN30F1Q	0.60	-0.10	0.70	-0.36	0.96

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



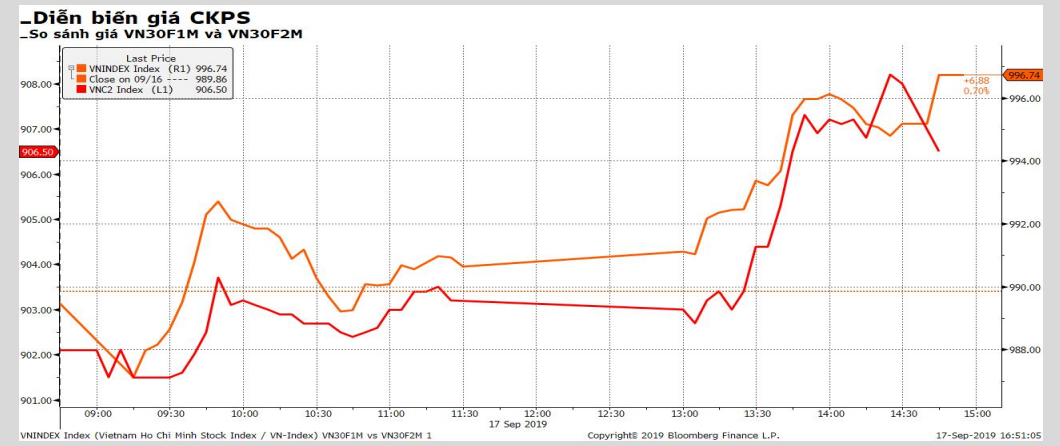
CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



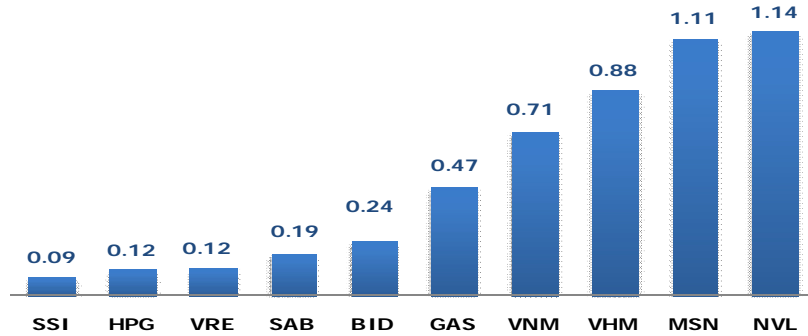
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Thị trường khởi sắc về cuối phiên giúp cả 4 HĐTL ghi nhận mức tăng từ 4,4 đến 6,6 điểm trong phiên giao dịch ngày hôm nay. Tuy nhiên tương tự phiên giao dịch liền trước, chênh lệch giá giữa các hợp đồng cũng có những biến động tương đối khiêm tốn. Cụ thể, hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F1910-VN30F1909) hiện đang chênh lệch -1,5 điểm (giảm 1,4 điểm so với phiên liền trước). Trái lại, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) tăng 1,5 điểm lên mức -0,7 điểm. Trong khi đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất tăng 0,7 điểm, lên mức +0,6 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chỉ còn 2 phiên giao dịch nữa hợp đồng kỳ hạn tháng 9 sẽ đáo hạn, nhưng những diễn biến đồng pha bám sát nhau của cả 4 hợp đồng tương lai vẫn chưa có dấu hiệu bị phá vỡ, do đó chưa xuất hiện nhiều cơ hội cho nhà đầu tư kiếm lời từ chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai. Bên cạnh đó, thanh khoản trên thị trường vẫn duy trì ở mức tương đối khiêm tốn. Điều này khiến hoạt động giao dịch trên thị trường cũng trở nên khó khăn hơn. Vì vậy trong bối cảnh này nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

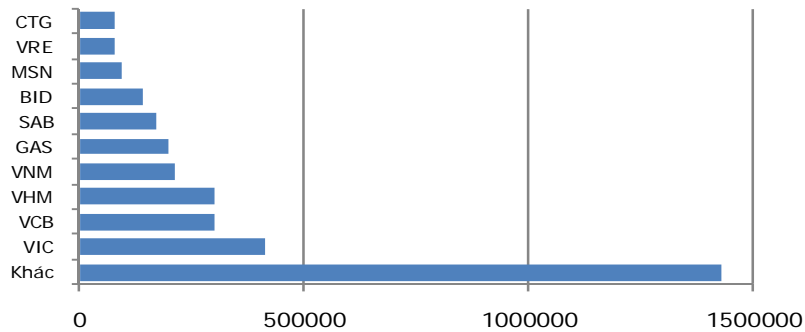
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



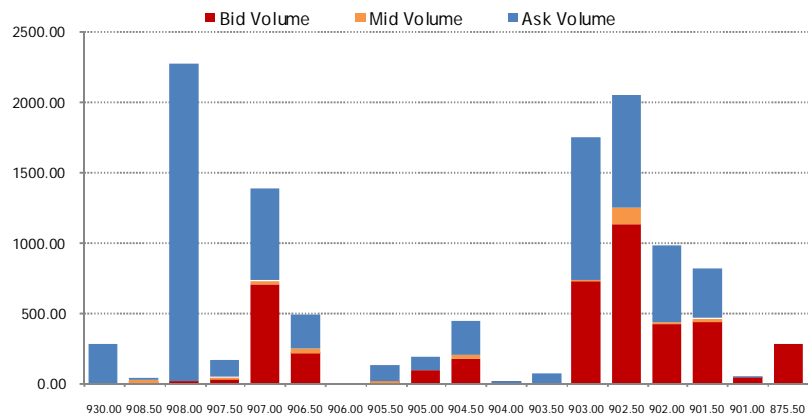
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch diễn ra khá tích cực ngay từ những phút mở cửa. Đà tăng của các Bluechips như GAS, MSN, REE, VIC, VNM, VRE, VHM,...giúp VN-Index dễ dàng vượt mốc 990 điểm. Trong phiên chiều, nhóm chứng khoán, ngân hàng giao dịch khá tốt giúp thị trường tăng mạnh về điểm số. Nổi bật trong đó phải kể tới BID (tăng 1.000 đồng) và HCM (tăng 950 đồng). Bên cạnh đó, các cổ phiếu Bluechips GAS, MSN, VNM, SAB, VHM, VRE...cũng giao dịch khá tốt giúp sắc xanh thị trường được củng cố.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,78 điểm (+0,42%) lên 912,38 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 14 mã tăng/12 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 49,77 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.845 tỷ đồng.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng 145 tỷ trên toàn thị trường. Nhưng nếu loại đi giao dịch bán thỏa thuận NVT với giá trị 203 tỷ đồng thì thực chất khối ngoại đã mua ròng gần 60 tỷ đồng. Trong đó, lực bán tập trung chủ yếu vào NVT (203 tỷ đồng), VRE (73,31 tỷ đồng), VCB (23,64 tỷ đồng), VIC (18,20 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng các mã VJC (57,95 tỷ đồng), HPG (26,36 tỷ đồng), NVL (13,5 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	996.74	0.70	16.96	11.67
Dow Jones	27,110.80	0.13	18.10	16.22
S&P 500	3,005.70	0.26	19.68	19.90
Nikkei 225	21,990.71	- 0.05	15.61	9.87
Shanghai	2,978.12	- 1.74	14.45	19.42
DAX	12,372.61	- 0.06	20.62	17.18
Vàng	1,502.25	0.06	-	17.14
Dầu WTI	59.01	- 0.56	-	29.95

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư - 18/09/2019			
[UK] CPI T.8	2.1%	1.8%	
[UK] PPI T.8 (Input)	0.9%	-0.4%	
[Canada] CPI T.8	0.5%		
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-6.9 triệu thùng		
Thứ Năm - 19/09/2019			
[US] Họp FOMC			
[US] Lãi suất mới	<2.25%	<2.00%	
[Nhật] Họp Chính sách tiền tệ			
[Thụy Sĩ] Họp Chính sách tiền tệ			
[UK] Họp Chính sách tiền tệ			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, khi vụ tấn công cuối tuần trước vào cơ sở dầu lửa trọng yếu của Saudi Arabia không có ảnh hưởng lớn đến thị trường. Ngoài ra, giới đầu tư cũng đang chờ một động thái cắt giảm lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) vào ngày thứ Tư. Lúc đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 0,12%, đạt 27.109,03 điểm. S&P 500 tăng 0,26%, đạt 3.005,61 điểm. Chỉ số Nasdaq tăng 0,4%, đạt 8.186,02 điểm.
- Các hợp đồng đầu thô tương lai quay đầu giảm mạnh vào ngày thứ Ba (17/09), sau khi Bộ trưởng Năng lượng Ả-rập Xê-út cho biết sản lượng dầu thô của Vương quốc này có thể trở lại bình thường ngay cuối tháng này. Giá dầu Brent tương lai giảm 4,47 USD, tương đương 6,5%, xuống 64,55 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 3,56 USD, tương đương 5,7%, xuống 59,34 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 17/9 tăng nhờ kỳ vọng Fed hạ lãi suất sau khi kết thúc cuộc họp chính sách trong hai ngày 17 – 18/9. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 3 USD lên 1.500,9 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,15 lên 1.513,4 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Độ rộng rổ VN30 khá cân bằng với 14 mã tăng, 12 mã giảm và 04 mã đứng tham chiếu. NVL, MSN, VHM, VNM, GAS,...là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 hồi phục phiên thứ năm liên tiếp. NVL là cái tên nổi bật nhất khi tăng 2.200 đồng lên 64.000 đồng. Khởi ngoại phiên này mua ròng CP với giá trị 13,5 tỷ đồng. Về mặt kỹ thuật, VNM vẫn đang nằm trong tăng giá kéo dài từ đầu tháng 4/2019, các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu mua nên xu hướng tăng vẫn được duy trì. Vùng 59.000-60.000 đồng tiếp tục là vùng hỗ trợ ngắn hạn của cổ phiếu, trong khi kháng cự mạnh là vùng 68.000-70.000 đồng.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu NVL



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.47	122,500	0.82	1.91%	59.06	0.71	22.42	7.53
TCB	Banks	7.84	22,600	0.00	1.11%	38.09	0.00	8.98	1.41
VIC	Real Estate Investment & Services	7.92	122,800	0.00	1.48%	51.21	0.00	74.72	4.98
MSN	Financial Services	5.68	79,500	2.19	2.31%	47.56	1.11	24.07	2.97
HPG	General Industrials	5.74	22,700	0.22	1.34%	81.21	0.12	8.22	1.42
VPB	Banks	5.41	20,600	-0.48	1.22%	19.10	-0.24	6.89	1.32
VJC	Travel & Leisure	5.80	140,300	-0.14	0.64%	232.56	-0.08	14.24	5.41
VHM	Real Estate Investment & Services	4.86	90,300	2.03	2.38%	82.93	0.88	20.05	7.00
MBB	Banks	4.51	23,300	-0.43	1.30%	103.53	-0.18	7.25	1.46
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.42	123,400	-0.08	1.23%	53.38	-0.04	15.63	5.24
SAB	Beverages	2.86	265,900	0.72	1.84%	0.69	0.19	39.48	9.73
VCB	Banks	3.67	81,100	0.12	0.99%	72.45	0.04	17.15	3.94
STB	Banks	2.67	10,200	-1.45	1.97%	35.97	-0.36	8.46	0.72
HDB	Banks	2.75	26,200	-0.38	1.15%	41.07	-0.10	9.04	1.64
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.77	57,600	-0.17	1.75%	68.78	-0.08	13.24	2.93
NVL	Real Estate Investment & Services	3.64	64,000	3.56	5.86%	27.08	1.14	17.88	2.95
EIB	Banks	2.66	16,700	-0.60	3.68%	2.64	-0.15	38.46	1.32
VRE	General Retailers	2.30	34,200	0.59	2.06%	108.96	0.12	33.12	2.80
PNJ	General Retailers	2.23	82,000	-0.36	1.10%	32.97	-0.07	17.35	4.46
GAS	Oil & Gas Producers	1.56	106,900	3.38	3.38%	88.03	0.47	17.62	4.59
SSI	Financial Services	1.01	21,650	0.93	1.64%	27.70	0.09	10.84	1.17
CTG	Banks	0.94	20,750	0.00	0.97%	29.26	0.00	14.12	1.07
GMD	Industrial Transportation	1.11	27,100	0.00	0.74%	4.97	0.00	14.36	1.32
REE	Industrial Engineering	0.96	36,700	0.27	1.51%	25.48	0.02	6.98	1.19
ROS	Construction & Materials	0.69	26,700	-1.11	3.05%	407.47	-0.07	74.37	2.55
CTD	Construction & Materials	0.62	97,000	1.04	1.25%	2.34	0.06	7.17	0.92
SBT	Food Producers	0.72	18,000	0.28	1.12%	27.27	0.02	23.94	1.53
BID	Banks	1.07	41,000	2.50	4.06%	63.07	0.24	19.61	2.57
DPM	Chemicals	0.31	13,000	-0.38	0.38%	2.68	-0.01	15.25	0.66
BVH	Financial Services	0.78	73,300	-0.68	0.82%	7.33	-0.05	48.69	3.35

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn